TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 129/2021/QĐST - HNGĐ	*Hạ Long, ngày 13 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án ly hôn, giữa:

- Người khởi kiện: Chị **Nguyễn Thị Phương A,** sinh năm: 1993;

Nơi cư trú: Tổ 7, khu 6, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh,

- Người bị kiện: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1985;

Nơi cư trú: Tổ 7, khu 6, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 11 năm 2021 đã đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo (ngày 25/11/2021), không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa: Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Nguyễn Văn T thống nhất giao con chung Nguyễn Phương A, sinh ngày 04/9/2017 cho chị Phương A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- UBND phường Bãi Cháy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Ngọc An